ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 490 /BC-UBND	*Minh Long, ngày 05tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình thi hành Thông tư số 23/2017/TT-BYT ngày 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi cho trẻ em; tư vấn chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em trên địa bàn xã Minh Long

Thực hiện công văn số 6169/SYT-NVY, ngày 27/10/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo tổng kết thi hành Thông tư số 23/2017/TT-BYT (sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2017/TT-BYT), UBND xã Minh Long báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THI HÀNH VĂN BẢN

1. Công tác chỉ đạo, phổ biến, quán triệt việc thực hiện Thông tư

Sau khi Thông tư số 23/2017/TT-BYT có hiệu lực thi hành, UBND xã đã quan tâm chỉ đạo Trạm Y tế xã tổ chức phổ biến, quán triệt các nội dung của Thông tư đến đội ngũ viên chức y tế, nhân viên y tế thôn và các đơn vị có liên quan trên địa bàn; đồng thời lồng ghép nội dung triển khai trong các cuộc họp giao ban, sinh hoạt chuyên môn và hoạt động phối hợp liên ngành.

UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các đơn vị liên quan thống nhất nội dung, phương thức, thời gian triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe trẻ em; tăng cường tuyên truyền, vận động phụ huynh quan tâm phối hợp trong việc theo dõi, quản lý và chăm sóc sức khỏe trẻ.

Thông qua công tác chỉ đạo, tuyên truyền và phối hợp triển khai, nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên y tế và các đơn vị liên quan từng bước được nâng lên, góp phần tạo sự thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em trên địa bàn xã.

2. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan quản lý cấp trên, UBND xã đã quan tâm chỉ đạo Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trạm Y tế xã đã xây dựng và triển khai các kế hoạch chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung vào các nội dung: Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, lập và quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe trẻ em tại các cơ sở giáo dục và cộng đồng hằng năm; Kế hoạch truyền thông, tư vấn chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em; Kế hoạch phối hợp với các cơ sở giáo dục, nhân viên y tế thôn và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn trong

công tác quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe trẻ em; Lồng ghép hoạt động theo dõi tăng trưởng, phát hiện sớm suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì và các vấn đề sức khỏe trẻ em vào các chương trình y tế triển khai thường xuyên tại địa phương.

UBND xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với Trạm Y tế trong việc rà soát đối tượng, tuyên truyền, vận động người dân tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe; từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản lý, theo dõi sức khỏe trẻ em tại cộng đồng và trường học.

3. Công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn

UBND xã quan tâm chỉ đạo Trạm Y tế tạo điều kiện cho viên chức tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn do Sở Y tế và các đơn vị tuyến trên tổ chức; đồng thời phối hợp tổ chức hướng dẫn, phổ biến kiến thức chuyên môn cho nhân viên y tế thôn và đội ngũ giáo viên, nhân viên phụ trách công tác y tế trường học. Trong giai đoạn 2023-2026, đơn vị đã cử 08 lượt viên chức tham gia các lớp tập huấn về lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, theo dõi tăng trưởng và tư vấn dinh dưỡng; đồng thời tổ chức 03 buổi tập huấn nội bộ cho nhân viên y tế thôn và giáo viên, nhân viên y tế học đường.

Nội dung tập huấn tập trung vào việc thực hiện quy trình theo dõi sức khỏe trẻ em, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường, tư vấn chăm sóc sức khỏe và hướng dẫn chuyển tuyến khi cần thiết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA THÔNG TƯ

1. Tình hình triển khai các hoạt động lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi cho trẻ em; tư vấn chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em

a) Kết quả lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi cho trẻ em

UBND xã đã chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với các cơ sở giáo dục, nhân viên y tế thôn tổ chức rà soát, lập danh sách, quản lý và theo dõi tình hình sức khỏe trẻ em trên địa bàn; thực hiện việc lập, cập nhật hồ sơ theo dõi sức khỏe, đánh giá tình trạng phát triển thể chất và phát hiện các vấn đề sức khỏe của trẻ.

STT	Chỉ tiêu	9 tháng 2026
1	Tổng số trẻ em trong độ tuổi quản lý	496
2	Số trẻ được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe	496
3	Tỷ lệ trẻ được lập hồ sơ (%)	100

STT	Chỉ tiêu	9 tháng 2026
4	Số trẻ được khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi Dưới 2 tuổi chưa đến trường	164
5	Tỷ lệ trẻ được khám định kỳ (%)	100
6	Số trẻ phát hiện bệnh/dị tật/vấn đề sức khỏe	
7	Số trẻ được chuyển tuyến, điều trị, can thiệp	

Trạm Y tế đã phối hợp với các cơ sở giáo dục và nhân viên y tế thôn thực hiện quản lý, theo dõi sức khỏe trẻ em tại trường học và cộng đồng. Hoạt động khám, kiểm tra sức khỏe được triển khai thông qua các đợt khám tại Trạm Y tế, phối hợp tại trường học và lồng ghép với các chương trình y tế đang thực hiện tại địa phương.

Qua hoạt động theo dõi, khám sức khỏe, bước đầu đã góp phần phát hiện sớm một số vấn đề sức khỏe thường gặp ở trẻ em như suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, các bệnh về mắt, răng miệng, cong vẹo cột sống và một số bệnh lý cần được theo dõi, điều trị.

Đối với các trường hợp phát hiện bất thường, Trạm Y tế thực hiện tư vấn cho cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ, hướng dẫn theo dõi, điều trị và chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên đối với những trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn. Nhìn chung, công tác lập hồ sơ theo dõi sức khỏe trẻ em được quan tâm thực hiện, tỷ lệ trẻ được lập hồ sơ đạt 100% theo số liệu báo cáo. Tuy nhiên, việc cập nhật thông tin sức khỏe chưa được thực hiện đồng bộ giữa Trạm Y tế, cơ sở giáo dục và gia đình; hồ sơ còn chủ yếu được quản lý bằng phương pháp thủ công, việc kết nối, chia sẻ và liên thông dữ liệu còn hạn chế.

b) Kết quả tư vấn chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em

UBND xã đã chỉ đạo Trạm Y tế duy trì các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; tăng cường truyền thông, tư vấn về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc phụ nữ mang thai và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thông qua hoạt động khám chữa bệnh tại Trạm Y tế, truyền thông nhóm, thăm hộ gia đình và mạng lưới nhân viên y tế thôn. Trong giai đoạn 2023-2026 đã thực hiện: 1.961 lượt phụ nữ mang thai được khám thai và tư vấn về chăm sóc sức khỏe thai kỳ, chế độ dinh dưỡng hợp lý, bổ sung vi chất dinh dưỡng như sắt, axit folic, canxi theo hướng dẫn chuyên môn; 1.961 lượt bà mẹ có con dưới 5 tuổi được tư vấn về nuôi con bằng sữa mẹ, ăn bổ sung hợp lý, chăm sóc trẻ theo từng giai đoạn phát triển, theo dõi cân nặng, chiều cao và phòng chống suy dinh dưỡng; Tăng cường truyền thông về tiêm chủng đầy đủ, phòng chống các bệnh

thường gặp ở trẻ em, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường và chăm sóc trẻ khi mắc bệnh.

- Tình hình suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi: Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 19,5%; Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 9,9%

Thông qua các hoạt động khám, tư vấn và truyền thông, nhận thức của một bộ phận phụ nữ mang thai, bà mẹ và người chăm sóc trẻ về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em từng bước được nâng lên; góp phần cải thiện việc chăm sóc sức khỏe trong thời kỳ mang thai, nuôi dưỡng và theo dõi sự phát triển của trẻ.

Tuy nhiên, do đặc thù địa bàn miền núi, dân cư phân bố không đồng đều, có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, điều kiện kinh tế của một bộ phận hộ gia đình còn khó khăn nên nhận thức về khám thai định kỳ, nuôi con bằng sữa mẹ và chế độ dinh dưỡng hợp lý chưa đồng đều. Tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em, nhất là suy dinh dưỡng thể thấp còi, vẫn còn tồn tại. Vì vậy, công tác truyền thông, tư vấn cần tiếp tục được tăng cường bằng các hình thức trực quan, dễ hiểu, phù hợp với phong tục, tập quán và ngôn ngữ của người dân địa phương

2. Tổ chức bộ máy và nhân lực

Hiện nay Trạm Y tế xã Minh Long có tổng số 26 viên chức; cơ cấu chuyên môn được báo cáo gồm: bác sĩ 04 người, y sĩ 06 người, điều dưỡng 02 người, hộ sinh 06 người, cử nhân y tế công cộng 01 người, dược 02 người và dân số viên 05 người. Mạng lưới nhân viên y tế thôn có 18 người.

Công tác theo dõi sức khỏe trẻ em, chăm sóc phụ nữ mang thai và tư vấn dinh dưỡng được phân công cho viên chức phụ trách các chương trình chuyên môn, chủ yếu theo hình thức kiêm nhiệm; đồng thời có sự phối hợp của nhân viên y tế thôn trong việc rà soát đối tượng, tuyên truyền, vận động người dân tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe. Công việc theo dõi sức khỏe trẻ em, chăm sóc phụ nữ mang thai được giao cho đa phần theo hình thức kiêm nhiệm. Về cơ bản nhân lực đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cơ bản, tuy nhiên chưa có cán bộ chuyên trách; viên chức phải đảm nhiệm đồng thời nhiều chương trình y tế, nhiều báo cáo, thống kê nên thời gian dành cho khám, tư vấn định kỳ còn hạn chế; thiếu cán bộ có chuyên môn sâu về dinh dưỡng, nhi khoa và chăm sóc sức khỏe học đường.

3. Quy trình chuyên môn

Chỉ đạo Trạm Y tế áp dụng các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế về khám sức khỏe định kỳ, theo dõi tăng trưởng, tư vấn dinh dưỡng, chăm sóc trước, trong và sau sinh. Các biểu mẫu, hướng dẫn tương đối rõ ràng, dễ thực hiện. Tuy nhiên một số nội dung chưa được cập nhật theo các hướng dẫn mới của Bộ Y tế tài liệu truyền thông chưa có phiên bản phù hợp cho đồng bào dân tộc thiểu số.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Công tác lập hồ sơ theo dõi sức khỏe trẻ em được quan tâm triển khai, theo số liệu báo cáo, 100% trẻ em trong độ tuổi quản lý đã được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe.

Hoạt động khám sức khỏe định kỳ, theo dõi tăng trưởng và tư vấn dinh dưỡng cho trẻ em, phụ nữ mang thai được duy trì, góp phần phát hiện sớm các vấn đề sức khỏe và nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

Có sự phối hợp giữa Trạm Y tế, các cơ sở giáo dục, nhân viên y tế thôn và gia đình trong việc quản lý, theo dõi sức khỏe trẻ em.

2. Khó khăn, hạn chế

2.1. Khó khăn, vướng mắc từ quy định của văn bản

a) Tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật

- Thông tư số 23/2017/TT-BYT được ban hành trước một số văn bản quy phạm pháp luật quan trọng như Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023, Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi, Luật Trẻ em, các quy định mới về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, về chuyển đổi số y tế và hồ sơ sức khỏe điện tử; một số nội dung dẫn chiếu có thể không còn phù hợp hoặc chưa tương thích.

- Chưa có quy định rõ về nguồn kinh phí, cơ chế chi trả, thanh toán cho hoạt động khám sức khỏe định kỳ trẻ em và tư vấn dinh dưỡng ở tuyến xã, dẫn đến khó bố trí thực hiện thường xuyên.

b) Sự phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy

Thông tư được xây dựng trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương và hệ thống y tế cơ sở trước đây. Từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và sắp xếp lại tổ chức bộ máy y tế cơ sở, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng tại Điều 1 và trách nhiệm của các đơn vị tại Điều 6 cần được rà soát, điều chỉnh cho phù hợp (tên gọi, cấp quản lý, phân định trách nhiệm giữa Sở Y tế, Trạm Y tế xã, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở giáo dục).

c) Sự phù hợp về chuyên môn, kỹ thuật

- Một số nội dung chuyên môn (chỉ số đánh giá tình trạng dinh dưỡng, lịch khám theo độ tuổi, danh mục sàng lọc, biểu mẫu hồ sơ) cần được cập nhật theo các hướng dẫn mới của Bộ Y tế và tiến bộ chuyên môn [đề nghị ghi rõ nội dung cụ thể].

- Biểu mẫu hồ sơ chủ yếu theo dạng giấy, chưa có hướng dẫn thống nhất về hồ sơ sức khỏe điện tử, liên thông dữ liệu với hệ thống quản lý sức khỏe toàn dân.

2.2. Khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn tổ chức thực hiện

- Địa bàn miền núi, dân cư phân tán, giao thông đi lại khó khăn; một bộ phận người dân chưa chủ động đưa trẻ đi khám định kỳ.

- Kinh phí dành cho hoạt động khám sức khỏe định kỳ, truyền thông, tư vấn còn hạn chế; trang thiết bị (cân, thước đo, dụng cụ đo thị lực, khám răng miệng…) chưa đầy đủ, một số đã xuống cấp.

- Nhân lực mỏng, kiêm nhiệm nhiều chương trình; nhân viên y tế thôn chế độ phụ cấp thấp, năng lực chuyên môn chưa đồng đều.

- Việc phối hợp với cơ sở giáo dục và phụ huynh trong lập hồ sơ, theo dõi, phản hồi kết quả khám còn chưa chặt chẽ; số liệu quản lý giữa các đơn vị chưa thống nhất.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ còn hạn chế do thiếu thiết bị, đường truyền và kỹ năng sử dụng.

2.3. Nguyên nhân của hạn chế, bất cập

- Nguyên nhân khách quan: do thay đổi của quy định pháp luật và mô hình tổ chức bộ máy sau khi Thông tư có hiệu lực; điều kiện kinh tế - xã hội, địa hình miền núi còn nhiều khó khăn; nguồn lực đầu tư cho y tế cơ sở còn hạn chế.

- Nguyên nhân chủ quan: quy định của Thông tư chưa lường hết thực tiễn tuyến xã vùng miền núi, chưa xác định rõ cơ chế bảo đảm kinh phí và phối hợp liên ngành; công tác phối hợp tại địa phương chưa thường xuyên; năng lực, nhận thức của một số cán bộ và người dân chưa đáp ứng yêu cầu.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Tăng cường tập huấn, cập nhật chuyên môn cho viên chức tuyến xã và nhân viên y tế thôn; xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn, truyền thông chuẩn hóa, có phiên bản phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Bảo đảm kinh phí, trang thiết bị cho hoạt động khám sức khỏe định kỳ, theo dõi dinh dưỡng; xem xét chế độ phụ cấp phù hợp cho nhân viên y tế thôn.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số: cung cấp phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe thống nhất, liên thông với cơ sở giáo dục và hệ thống y tế.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình thi hành Thông tư số 23/2017/TT-BYT của UBND xã Minh Long./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế;
- TTKSBT tỉnh;
- CT, PCT UBND xã;
- VP: C, PCP, TH xã;
- Phòng VH-XH;
- Trạm y tế xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Mỹ Lan